

No.: 71/2026/CBTT-CMH

Ha Noi, 28th July 2026

**INFORMATION DISCLOSURE
ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE STATE
SECURITIES COMMISSION AND THE HANOI STOCK EXCHANGE**

Respectfully to: - The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

1. Organization name: **CMH Vietnam Group Joint Stock Company**
 - Stock code: CMS
 - Address: 12th Floor, Intracom 2 Office Building, No. 33 Cau Dien, Xuân Phương Ward, Hanoi
 - Contact phone number: 0243 573 8555
 - E-mail: info@cmhgroup.vn Website: cmhgroup.vn
 - Type of information disclosure: ☐ Periodic ☒ Unusual ☐ 24h ☐ On request
2. Content of information disclosure:

Disclosure of Decision No. 12431/QĐ-HAN-KTr4-XPHC dated 27 July 2026 issued by the Hanoi Tax Department regarding the administrative sanction for tax violations.
3. This information has been disclosed on the Company's website at the link:
<https://cmhgroup.vn/en/danh-muc/information-disclosure/>

We hereby commit that the information disclosed above is true and take full legal responsibility for the content of the information disclosed.

Recipients:

- As above;
- Archives.

Representative of the Organization

Legal representative



TỔNG GIÁM ĐỐC

Kim Ngọc Nhân

Số: 12431/QĐ-HAN-KTr4-XPHC

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31/12/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn Phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 41891/QĐ-HAN ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 23/07/2026 giữa Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 9766/QĐ-HAN-KTr4 ngày 22/06/2026 của Trưởng Thuế Thành phố Hà Nội về việc kiểm tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kiểm tra số 4 – Thuế thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam.

Mã số thuế: 0102307343.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà văn phòng Intracom 2, số 33 Cầu Diễn, phường Xuân Phương, TP Hà Nội.



Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0102307343; Ngày cấp: cấp lần đầu ngày 02/07/2007, thay đổi lần thứ 20 ngày 10/11/2025; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kim Ngọc Nhân - Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính:

- Kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp;
- Kê khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ khai thuế không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp;
- Không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 1 Điều 16 Nghị định 125/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;
- Khoản 3 Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;
- Khoản 4d, Điều 13 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

4. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không

5. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm nhiều lần.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

Phạt tiền, với mức 373.074.425 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi ba triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng*).

Cụ thể:

- Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn theo quy định tại Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 20% tính trên số thuế thiếu do khai sai, số tiền: 342.424.425 đồng – TM 4254;

- Xử phạt đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn theo quy định tại Khoản 3 Điều 12, Khoản 3 Điều 16, Khoản 7 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với tờ khai thuế GTGT tháng tháng 02/2025, số tiền: 6.500.000 đồng - TM 4254;

- Xử phạt đối với hành vi không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024, 2025 theo quy định tại Điểm d, Khoản 4, Điều 13, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 24.150.000 đồng (=11.500.000 x2 + 11.500.000x10%) - TM 4254.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể:

- Nộp đủ số tiền thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền 1.712.122.124 đồng.

Trong đó:

+ Thuế GTGT năm 2025, số tiền 125.061.690 đồng – TM 1701.

+ Thuế TNDN, số tiền 1.587.060.434 đồng (Năm 2024: 238.613.392 đồng, Năm 2025: 1.348.447.042 đồng) – TM 1052.

- Nộp đủ số tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền: 88.336.312 đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT: 6.978.442 đồng – TM 4931

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN: 81.357.870 đồng – TM 4918

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/07/2026. Yêu cầu Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế với mức 0,03% kể từ sau ngày 26/07/2026 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền thuế truy thu, xử phạt và tiền chậm nộp là **2.173.532.861 đồng** (Hai tỷ, một trăm bảy mươi ba triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi một đồng).

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 1.593.214.455 đồng.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Kim Ngọc Nhân là đại diện cho Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam để chấp hành.

Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này.

Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam phải nộp tiền phạt vào tài khoản số tài khoản số 7111 mở tại Phòng giao dịch số 10 - Kho bạc Nhà nước khu vực I; Cơ quan quản lý thu: Thuế Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần tập đoàn CMH Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 10 - Kho bạc Nhà nước khu vực I để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 – Thuế thành phố Hà Nội, Phòng Kiểm tra số 4 để tổ chức thực hiện. / *ma*

Nơi nhận: *ma*

- Như Điều 3; /
- Lưu: Hồ sơ; VT, KTr4.(Yến)

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Anh Dũng